

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐÔNG HÒA
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2022/HS-ST

Ngày 04/6/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG HÒA - TỈNH PHÚ YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thành Hưng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thanh Khánh và ông Nguyễn Văn Thư.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Dương Thiện Nam – Thư ký Tòa án.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hòa tham gia phiên tòa:*
Ông Trần Lê Huy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Đông Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2022/HSST ngày 17 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16A/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2022, đối với bị cáo:

Đỗ Văn Phi E, sinh năm 2002; Nơi cư trú: Khu phố P 2, phường T, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 08/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông: Đỗ Văn A, sinh năm 1970 và bà Trần Thị Mỹ N, sinh năm 1972; Gia đình có ba người con, bị cáo là con thứ hai; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/8/2021, có mặt tại phiên tòa.

*** *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:***

- Ông Nguyễn Ngọc P, sinh năm 1986; Nơi cư trú: 09/2c Hồ Văn T, ấp Đ, xã T, huyện C, thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

- Anh Huỳnh Công B, sinh năm 1997; Nơi cư trú: Khu phố H 1, phường T, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

- Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1982; Nơi cư trú: Thôn A, xã N, huyện H, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

- Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1993; Nơi cư trú: Khu phố 3, phường T, thành phố H, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

*** *Người làm chứng:***

- Anh Trần Văn T, sinh năm 1997; Nơi cư trú: Khu phố P 3, phường T, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên.

- Chị Dương Thị Lệ Q, sinh năm 2003; Nơi cư trú: Thôn A, xã N, huyện H, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.
- Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 2003; Nơi cư trú: Khu phố L, phường T, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên.
- Anh Dương Văn N, sinh năm 2001; Nơi cư trú: Khu phố H 1, phường T, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên.
- Anh Nguyễn Hữu K, sinh năm 1997; Nơi cư trú: Khu phố L, phường B, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên.
- Anh Phan Tấn C, sinh năm 1996; Khu phố P 3, phường T, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên.
- Anh Trần Ngọc L, sinh năm 1996; Khu phố P 3, phường T, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên.
- Anh Đỗ Đại D, sinh ngày 16/01/2005. Người đại diện hợp pháp có: Ông Đỗ Tấn L, sinh năm 1969; Nơi cư trú: Khu phố P 2, phường T, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên.

Những người làm chứng đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 08/08/2021, Đỗ Văn Phi E điều khiển xe mô tô 78L1-216.70 của Dương Thị Lệ Q, sinh năm 2003 (xe do bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1982 là mẹ của Q đứng tên chủ sở hữu) đến thành phố Tuy Hòa gặp một người đàn ông tên P (chưa xác định được lai lịch) mua một bịch ma túy đá giá 1.500.000đồng về phòng trọ tại khu phố L, phường B, thị xã Đ phân lẻ thành ba bịch bán cho các đối tượng nghiện. Sau đó, E mang số ma túy đá đã phân lẻ bán cho Trần Văn T một bịch giá 1.200.000đồng, bán cho Nguyễn Văn C một bịch giá 500.000đồng. Lúc 23 giờ 20 phút cùng ngày, E điều khiển xe đến khu phố P 3, phường T, thị xã Đ bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang thu giữ của E một bịch ma túy đá có khối lượng 0,807gam , 01 ống nhựa, 01 cây kéo và 02 điện thoại di động.

Qua điều tra E khai nhận: Từ đầu tháng 7/2021 đến đầu tháng 8/2021, E nhận và mua ma túy đá của Huỳnh Công B về phân lẻ ra bịch nylon bán cho các đối tượng nghiện lấy tiền tiêu xài, cụ thể: Bán cho Nguyễn Văn C 03 lần 900.000đồng; bán cho Nguyễn Hữu K 03 lần 600.000đồng; bán cho Phan Tấn C 02 lần 600.000đồng; bán cho Trần Ngọc L 02 lần 600.000đồng; bán cho Dương Văn N và Đỗ Đại D 02 lần 700.000đồng, và bán cho một số đối tượng nghiện tên T 01 lần 200.000đồng; B 01 lần 500.000đồng; S 01 lần 500.000đồng; N 01 lần 300.000đồng và một thanh niên ở phường Hòa Xuân Tây 01 lần 500.000đồng (các đối tượng chưa xác định được lai lịch).

Tại bản Kết luận giám định số 273/GĐ-PC09 ngày 10/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Yên kết luận: Tinh thể màu trắng trong bịch nylon có tổng khối lượng 0,807g loại Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục IIC, số thứ tự 323, Nghị định số 73 ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Vật chứng vụ án đã thu giữ: 0,730g Methamphetamine (còn lại sau giám định); 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng vàng; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh đen, gắn thẻ sim số 0379025630; 01 kéo kim loại dài 16,3 cm, lưỡi kéo dài 7,5cm; 01 ống nhựa màu trắng dài 7,5cm.

Tại bản cáo trạng số: 09/CT-VKSĐH ngày 15/3/2022, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hòa đã truy tố bị cáo Đỗ Văn Phi E về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hòa sau khi phân tích tính chất và mức độ hành vi phạm tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn Phi E phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Đỗ Văn Phi E từ 07 năm đến 08 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/8/2021.

Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự,

+ Tịch thu tiêu hủy: 0,730g Methamphetamine (còn lại sau giám định); 01 kéo kim loại dài 16,3 cm, lưỡi kéo dài 7,5cm; 01 ống nhựa màu trắng dài 7,5cm.

+ Tịch thu nộp Ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng vàng; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh đen, gắn thẻ sim số 0379025630.

- Bị cáo thu lợi bất chính từ việc bán ma túy số tiền 7.100.000đồng nên buộc các bị cáo phải nộp số tiền này để nộp ngân sách Nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Đông Hòa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng. Xét thấy, quá trình giải quyết vụ án những người này đã có lời khai tại cơ quan điều tra, sự vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 292 và 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng.

[3] Về hành vi của bị cáo Đỗ Văn Phi E: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, kết luận giám định, biên bản nhận dạng và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm, nguyên nhân, động cơ và mục đích phạm tội, phù hợp với vật chứng thu giữ được. Đủ cơ sở để kết luận: Trong thời gian từ tháng 7/2021 đến ngày 08/08/2021, tại khu vực thị xã Đông Hòa, Đỗ Văn Phi E đã có hành vi nhiều lần bán ma túy cho các con nghiện Nguyễn Văn C, Nguyễn Hữu K, Phan Tấn C, Trần Ngọc L, Dương Văn N, Trần Văn T, Đỗ Đại D và một số đối tượng nghiện khác chưa rõ lai lịch, thu lợi bất chính số tiền 7.100.000đồng. Lúc 23 giờ, ngày 08/8/2021, bị Công an thị xã Đông Hòa bắt quả tang thu giữ 0,807 gam Methamphetamine. Bị cáo thực hiện hành vi bán ma túy nhiều lần và bán cho nhiều người, nên phải chịu trách nhiệm hình sự với tình tiết tăng nặng định khung hình phạt “Phạm tội 02 lần trở lên” và “Đối với 02 người trở lên” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự như cáo trạng số 09/CT-VKSĐH ngày 15/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hòa truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra vụ án, cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên cần áp dụng để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt: Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được ma túy là chất Nhà nước cấm, vì ma túy gây tác hại xấu đến sức khỏe của con người, là mầm mống phát sinh các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác nhưng bị cáo vẫn cố ý bất chấp pháp luật để mua bán trái phép chất ma túy nhằm thu lợi bất chính. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước đối với các loại chất gây nghiện, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội. Do đó, hành vi của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để đảm bảo tác dụng trừng trị, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có thu nhập ổn định và không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự,

[7.1] Tịch thu tiêu hủy:

- 01 bịch giấy màu trắng đã được dán kín có chữ ký niêm phong của ông Nguyễn Hường, thượng tá Phạm Ngọc Toàn, con dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Yên, trên bịch có ghi chữ “Hoàn trả cho cơ quan Cảnh sát

điều tra Công an thị xã Đông Hòa A1=0,730g Methamphetamine còn lại sau giám định theo kết luận giám định số 273/GĐ-PC09 ngày 10/8/2021 (bên trong có 0,730g Methamphetamine còn lại sau giám).

- 01 bìch giấy màu trắng đã được dán kín có chữ ký niêm phong của ông Huỳnh Tấn P, Nguyễn Văn H, Trần Bá Q, Trần Văn K, Đỗ Văn H, Bùi X, Đỗ Văn Phi E, hình dấu đỏ của Công an phường Hòa Hiệp Trung (bên trong có 01 kéo kim loại dài 16,3 cm, lưỡi kéo dài 7,5cm; 01 ống nhựa màu trắng dài 7,5cm theo biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ ngày 09/08/2021).

[7.2] Tịch thu nộp Ngân sách nhà nước:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng vàng, bên trong không có sim, được niêm phong có chữ ký của ông Nguyễn Văn Hiền, Đỗ Văn Phi E, Trần Bá Q, Đỗ Văn H, Bùi X.

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh đen, bên trong có gắn thẻ sim số 0379.025.630, được niêm phong có chữ ký của Đỗ Văn Phi E.

Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Đông Hòa và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đông Hòa ngày 28 tháng 3 năm 2022.

[7.3] Buộc bị cáo nộp số tiền 7.100.000đồng thu lợi bất chính từ việc bán ma túy để nộp vào Ngân sách nhà nước.

[8] Về các vấn đề khác:

[8.1] Đối với Huỳnh Công B, ngoài lời khai của Đỗ Văn Phi E thì không có tài liệu, chứng cứ chứng minh Bảo có hình vi mua bán ma túy cho Đỗ Văn Phi E. Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục làm rõ, xử lý sau.

[8.2] Đối với người đàn ông tên P (chưa xác định lai lịch), bị cáo E khai mua ma túy vào ngày 08/8/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục làm rõ, xử lý sau.

[8.3] Đối với Nguyễn Thị T và Dương Thị Lệ Q không biết E có hành vi mua bán ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Đông Hòa đã trả lại xe mô tô 78L1-216.70 là đúng quy định.

[8.4] Đối với Nguyễn Văn C, Nguyễn Hữu K, Phan Tấn C, Trần Ngọc L, Dương Văn N, Trần Văn T có hành vi mua ma túy sử dụng, Công an thị xã Đông Hòa xử phạt hành chính mỗi đối tượng 750.000đồng là đúng quy định pháp luật. Đối với Đỗ Đại D tại thời điểm sử dụng ma túy chưa đủ 18 tuổi, Công an thị xã Đông Hòa xử phạt hành chính với mức tiền phạt 375.000đồng.

[8.5] Đối với các đối tượng T, B, S, N và một thanh niên ở phường Hòa Xuân Tây (các đối tượng chưa xác định được lai lịch), Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục làm rõ, xử lý sau.

[9] Về án phí: Bị cáo Đỗ Văn Phi E phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn Phi E phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn Phi E 08 (*tám*) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/8/2021.

2. Biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự,

2.1 Tịch thu tiêu hủy:

- 01 bìch giấy màu trắng đã được dán kín có chữ ký niêm phong của ông Nguyễn Hường, thượng tá Phạm Ngọc Toàn, con dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Yên, trên bìch có ghi chữ “Hoàn trả cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Đông Hòa A1=0,730g Methamphetamine còn lại sau giám định theo kết luận giám định số 273/GĐ-PC09 ngày 10/8/2021 (bên trong có 0,730g Methamphetamine còn lại sau giám).

- 01 bìch giấy màu trắng đã được dán kín có chữ ký niêm phong của ông Huỳnh Tấn P, Nguyễn Văn H, Trần Bá Q, Trần Văn K, Đỗ Văn H, Bùi X, Đỗ Văn Phi E, hình dấu đỏ của Công an phường Hòa Hiệp Trung (bên trong có 01 kéo kim loại dài 16,3 cm, lưỡi kéo dài 7,5cm; 01 ống nhựa màu trắng dài 7,5cm theo biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ ngày 09/08/2021).

2.2 Tịch thu nộp Ngân sách nhà nước:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng vàng, bên trong không có sim, được niêm phong có chữ ký của ông Nguyễn Văn H, Đỗ Văn Phi E, Trần Bá Q, Đỗ Văn H, Bùi X.

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh đen, bên trong có gắn thẻ sim số 0379.025.630, được niêm phong có chữ ký của Đỗ Văn Phi E.

Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Đông Hòa và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đông Hòa ngày 28 tháng 3 năm 2022.

2.3 Buộc bị cáo nộp lại số tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy 7.100.000đồng nộp ngân sách Nhà nước.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Đỗ Văn Phi E phải chịu 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Phú Yên;
- VKSND thị xã Đông Hòa;
- Công an thị xã Đông Hòa;
- Chi cục THADS thị xã Đông Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Lê Thành Hưng

